

**DANH MỤC TÀI LIỆU ÔN TẬP THI VÒNG 2 MÔN NGHIỆP VỤ CHUYÊN
NGÀNH, KỲ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC VÀO LÀM VIỆC TẠI CÁC ĐƠN VỊ
SỰ NGHIỆP THUỘC SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG NĂM 2023**
(Kèm theo Thông báo số /TB-HĐTD ngày /10/2023 của Hội đồng tuyển dụng)

STT	Lĩnh vực thi môn Nghề nghiệp chuyên ngành	Danh mục tài liệu ôn tập
A	Lĩnh vực Quản lý Đất đai (Chức danh nghề nghiệp: Địa chính viên hạng III)	<p>1. Luật Đất đai năm 2013:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chương I - Quy định chung (Từ Điều 1 đến Điều 12). - Chương VII - Đăng ký đất đai, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (từ Điều 95 đến Điều 106). - Chương IX - Hệ thống thông tin đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai (Điều 121, 122, 124) - Chương X - Chế độ sử dụng các loại đất. (Mục 1: Từ Điều 125 đến Điều 128) - Chương XI- Quyền và nghĩa vụ của người sử dụng đất (Mục 1: Từ Điều 166 đến Điều 172) <p>2. Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai: Từ Điều 18 đến Điều 37 của Chương 5 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014</p> <p><u>Lưu ý một số nội dung sau đã được sửa đổi, bổ sung:</u></p> <p>(1) Điều 18:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sửa đổi điểm c, bổ sung các điểm d, đ và e vào khoản 2 bởi khoản 16 Điều 2 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ; - Bổ sung khoản 9 bởi khoản 17 Điều 2 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ. <p>(2) Điều 21:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sửa đổi, bổ sung Điểm e khoản 2 bởi điều 11 Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ; <p>(3) Điều 22: Sửa đổi, bổ sung Điểm a khoản 5 bởi khoản 18 điều 2 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ;</p> <p>(4) Điều 23: Bổ sung khoản 6 bởi khoản 19 Điều 2 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ.</p> <p>(5) Điều 24: Bổ sung Điều 24a bởi khoản 20 Điều 2 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ.</p> <p>(6) Điều 26: Bổ sung điểm c vào khoản 1 bởi khoản 21 Điều 2 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ.</p> <p>(7) Điều 31: Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 1 bởi khoản 14 Điều 1 Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ.</p> <p>(8) Điều 32:</p>

- Bổ sung khoản 4 bởi khoản 22 Điều 2 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ.

- Bổ sung khoản 5 bởi khoản 4 Điều 1 Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023 của Chính phủ.

- Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 1 bởi khoản 15 Điều 1 Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ.

(9) Điều 35:
Sửa đổi, bổ sung khoản 4 bởi khoản 16 điều 1 Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ.

(10) Điều 37:
Sửa đổi, bổ sung Điều 37 bởi khoản 5 điều 1 Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023;

3. Luật Đo đạc và Bản đồ năm 2018: Các Điều 4, 22, 25, 41, 51, 52.

4. Nghị định số 27/2019/NĐ-CP ngày 13/3/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Đo đạc và Bản đồ: Từ Điều 29 đến Điều 32.

Chú ý một số nội dung sau đã được sửa đổi, bổ sung:

(1) Điều 29:
Sửa đổi, bổ sung các khoản 3, 4, 6, 7 bởi khoản 5 Điều 1 Nghị định số 136/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ.

(2) Điều 31
Sửa đổi, bổ sung Điều 31 bởi Khoản 6 Điều 1 Nghị định 136/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021.

(3) Điều 32
Sửa đổi, bổ sung khoản 1 bởi Khoản 7 Điều 1 Nghị định 136/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021.

5. Thông tư số 25/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về bản đồ địa chính: Các Điều 3, 6, 7, 8, 11, 17, 18, 22.

Chú ý một số nội dung sau đã được sửa đổi, bổ sung:

(1) Điều 6
Sửa đổi cụm từ “Khu vực có $Mt \leq 1$ ” tại Tiết a Điểm 1.5 Khoản 1 Điều 6 thành cụm từ “Khu vực có $Mt < 5$ ” bởi Khoản 1 Điều 20 Thông tư 02/2015/TT-BTNMT

(2) Điều 7
Sửa đổi khoản 5 Điều 7 bởi khoản 1 Điều 8 Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

(3) Điều 11
Sửa đổi điểm 2.4 khoản 2 bởi khoản 2 Điều 8 Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

(4) Điều 17
Điểm 1.5 khoản 1 được sửa đổi bởi khoản 1 Điều 3 Thông tư 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

(5) Điều 22
Sửa đổi, bổ sung Điểm 7.1 Khoản 7 bởi Khoản 4 Điều 3 Thông

		<p>tu 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021.</p> <p><u>Lưu ý: Đối với các điểm, khoản, điều sửa đổi, bổ sung đề nghị các thí sinh nghiên cứu tại các Nghị định, Thông tư sau:</u></p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai. 2. Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai. 3. Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai. 4. Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/1/2017 của Chính phủ. 5. Thông tư 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đất đai. 6. Thông tư 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015 của Bộ tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết một số điều của Nghị định 43/2014/NĐ-CP và Nghị định 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014
B	<p>Lĩnh vực Môi trường (Chức danh nghề nghiệp: Điều tra viên tài nguyên môi trường hạng III, Quan trắc viên tài nguyên môi trường hạng III)</p>	<ol style="list-style-type: none"> 1. Luật Bảo vệ môi trường năm 2020: Chương I; Chương II; mục 2, mục 3, mục 4 Chương IV; Điều 68 Chương V; Chương VI; Chương VIII; Chương IX; Chương XV. 2. Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường: Chương I; Chương II; mục 1, mục 2 Chương III; Chương V; Chương VII; Chương VIII; Chương XII; Phụ lục. 3. Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường: Chương I; Chương II; mục 2, mục 3 Chương III; Chương IV; Chương V; Phụ lục. 4. Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07/07/2022 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường: Chương I; Điều 9, 10, 11, 14, 16, 17 Chương II; Điều 56, 58, 74 Chương III; Chương IV. 5. Thông tư số 10/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định kỹ thuật quan trắc môi trường và quản lý thông tin, dữ liệu quan trắc chất lượng môi trường: Chương I; Chương II; Chương IV; Chương V; Chương IX.
C	<p>Lĩnh vực Hành chính, Nội vụ (Ngạch Chuyên viên)</p>	<ol style="list-style-type: none"> 1. Luật Viên chức năm 2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức năm 2019 (phần viên chức). 2. Luật Lưu trữ năm 2011. 3. Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính

		<p>phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.</p> <p>4. Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ quy định về vị trí việc làm và số người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập.</p> <p>5. Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính phủ về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức; Nghị định số 48/2023/NĐ-CP ngày 17/7/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính phủ về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức.</p> <p>6. Nghị định số 99/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về quản lý và sử dụng con dấu.</p>
D	Lĩnh vực Công nghệ thông tin (Chức danh nghề nghiệp: Công nghệ thông tin hạng III, An toàn thông tin hạng III)	<p>1. Luật Công nghệ thông tin năm 2006.</p> <p>2. Luật An ninh mạng năm 2018.</p> <p>3. Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 8/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.</p> <p>4. Nghị định 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng.</p> <p>5. Nghị định số 53/2022/NĐ-CP ngày 15/8/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật An ninh mạng.</p> <p>6. Thông tư số 14/2020/TT-BTNMT ngày 27/11/2020 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Ban hành quy trình và định mức kinh tế - kỹ thuật xây dựng, duy trì, vận hành hệ thống thông tin ngành tài nguyên và môi trường.</p>
E	Lĩnh vực Kế toán (Chức danh nghề nghiệp Kế toán viên)	<p>1. Luật Ngân sách nhà nước năm 2015.</p> <p>2. Luật Kế toán năm 2015.</p> <p>3. Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017.</p> <p>4. Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước.</p> <p>5. Nghị định số 174/2016/NĐ-CP ngày 30/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kế toán.</p> <p>6. Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.</p> <p>7. Thông tư số 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ kế toán hành chính sự nghiệp.</p>